

PHỤ LỤC X
BÁO CÁO CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP
(Ban hành theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ)

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN
TNHH MỘT THÀNH VIÊN
MST: 0300100037

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2018

Số: 303/TCT-NS

Căn cứ định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về việc công bố thông tin của Doanh nghiệp Nhà nước, Phòng Nhân sự báo cáo thông tin đối với người lao động và người quản lý năm 2018 như sau:

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a. Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Thực hiện theo Quy chế trả lương, trả thưởng đối với người lao động của Tổng Công ty (chỉ trả theo chức danh công việc đảm trách và hiệu quả, năng suất đạt được) được xây dựng theo Nghị định số 49/2013/NĐ-CP, số 51/2016/NĐ-CP; Thông tư số 17/2015/TT-BLĐTBXH, số 26/2016/TT-BLĐTBXH,

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người quản lý doanh nghiệp (người quản lý): Thực hiện theo Quy chế trả lương, trả thưởng đối với người quản lý doanh nghiệp của Tổng Công ty (gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh và kết quả quản lý điều hành) được xây dựng theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP; Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH,.

b. Quỹ tiền lương kế hoạch

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: Được xây dựng theo quy định của Nghị định số 51/2016/NĐ-CP và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: Được xây dựng theo quy định của Nghị định số 52/2016/NĐ-CP và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH.

+ Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: **491.032.837.680 đồng**

+ Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: **3.491.445.956 đồng**

c. Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: Việc phân phối tiền lương gắn liền với năng suất và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty (Công ty mẹ) theo đúng quy định của Nhà nước.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Theo quy định của Nghị định số 52/2016/NĐ-CP và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp:

**BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018		Năm 2019
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
1	2	3	4	5	6
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		Tổng Công ty đặc biệt	Tổng Công ty đặc biệt	Tổng Công ty đặc biệt
II	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	5,390	5,364	6,139
2	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/tháng	7,592	8,100	7,464
3	Quỹ tiền lương	Tr.đồng	491,033	521,403	549,822
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Tr.đồng		74,680	
5	Thu nhập bình quân (theo lao động thực tế sử dụng bình quân)	1.000đ/tháng		10,029	
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	10	10	9
2	Mức lương cơ bản bình quân	Tr.đồng/tháng	29,610	29,610	29.667
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	3,491	3,784	3,167
4	Mức tiền lương bình quân	Tr.đồng/tháng	29.1	31.5	29.3
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng			
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng		11.96	
7	Mức thu nhập bình quân của Viên chức quản lý	Tr.đồng/tháng		50.5	

- Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương, tiền thưởng: Không.
- Đề xuất, kiến nghị về chính sách tiền lương, tiền thưởng: Không.

Người lập biểu



Phạm Thị Như Hoa

Tổng Giám đốc



Lê Minh Trang

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NS (Hoa).